NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2006/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 10 và Điều 12 Quy chế chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành theo Quyết định số 1325/2004/QĐ-NHNN ngày 15/10/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 1997; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 và Điều 12 Quy chế chiết khấu, tái chiết khấu

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09696448

giấy tờ có giá của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành theo Quyết định số 1325/2004/QĐ-NHNN ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước như sau:

1. Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 10. Mức chiết khấu, tái chiết khấu đối với một khách hàng

1. Tổ chức tín dụng xem xét quy định mức chiết khấu, tái chiết khấu đối với các trường hợp sau đây phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng:

a) Mức chiết khấu, tái chiết khấu tối đa đối với một khách hàng là tổ chức tín dụng;

b) Mức chiết khấu tối đa đối với một khách hàng không phải là tổ chức tín dụng có nhu cầu chiết khấu giấy tờ có giá do chính tổ chức tín dụng nhận chiết khấu phát hành.

c) Mức chiết khấu tối đa đối với một khách hàng không phải là tổ chức tín dụng có nhu cầu chiết khấu giấy tờ có giá do Chính phủ phát hành.

2. Mức chiết khấu tối đa đối với một khách hàng không phải là các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này bằng 15% vốn tự có của tổ chức tín dụng nhận chiết khấu. Trường hợp chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam thì mức chiết khấu này tối đa bằng 15% vốn tự có của ngân hàng mẹ".

2. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 12. Phân loại, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đối với số tiền chiết khấu, tái chiết khấu

Tổ chức tín dụng thực hiện việc phân loại, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đối với số tiền chiết khấu, tái chiết khấu theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Nguyễn Đồng Tiến

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
09696448

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182
Fax: 08044517
Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng